

Số: 1128 /TTr-UBND

An Giang, ngày 27 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 105/2023/QH15 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ có sửa đổi, bổ sung Điều 40 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ:

“22. Sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau:

Điều 40. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định:

a) Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương giai đoạn 5 năm; kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu hằng năm; tổng mức vốn sự

nghiệp nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm từng chương trình (nếu có), chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp trong kế hoạch tài chính, ngân sách nhà nước 3 năm; danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có)”.

Qua các quy định nêu trên và theo nhu cầu của các đơn vị. Việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang cho các dự án, tiểu dự án theo tiến độ triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Đảm bảo trình tự thủ tục phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

b) Làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1292/UBND-TH ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp cuối năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đã xây dựng dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 2497/SKHĐT-KHN ngày 26 tháng 9 năm 2023 gửi các chủ chương trình và các đơn vị liên quan về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương

và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Trên cơ sở ý kiến chủ chương trình, các đơn vị liên quan và ý kiến góp ý của Sở Tư Pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm có 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Theo Nghị quyết số 105/2023/QH15 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2024; và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, thì kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 là **104.849** triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương là **95.317** triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh bố trí đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình theo Điều 12 Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh) là **9.532** triệu đồng.

b) Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Thực hiện theo quy định Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của

ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Nội dung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **104.849** triệu đồng.

Căn cứ vào nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn như đã nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

- Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo là **61.767** triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương là **56.152** triệu đồng, ngân sách địa phương là **5.615** triệu đồng.

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững là **43.082** triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương là **39.165** triệu đồng, ngân sách địa phương là **3.917** triệu đồng.

(Kế hoạch vốn theo Phụ lục đính kèm)

Trên đây là Tờ trình về việc dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 980/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, LĐ,TB&XH;
- KBNN tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. TH, KTN, KGVX, KTTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Phụ lục

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Tờ trình số 1128 /TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục các dự án, hoạt động	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/8/2022 và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)			Lũy kế bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2023			Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)		
TỔNG SỐ		373,215	339,286	33,929	216,848	197,135	19,713	104,849	95,317	9,532		
1	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo	275,156	250,142	25,014	166,895	151,723	15,172	61,767	56,152	5,615		
1.1	<i>Tiểu Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo</i>	187,202	170,184	17,018	105,327	95,752	9,575	50,767	46,152	4,615	UBND huyện Tri Tôn	
1.2	<i>Tiểu Dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt</i>	87,954	79,958	7,996	61,568	55,971	5,597	11,000	10,000	1,000	UBND huyện Tri Tôn	
2	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	98,059	89,144	8,915	49,953	45,412	4,541	43,082	39,165	3,917		
2.1	<i>Tiểu Dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	81,550	74,136	7,414	43,495	39,541	3,954	38,055	34,595	3,460		

TT	Danh mục các dự án, hoạt động	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/8/2022 và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)			Lũy kế bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2023			Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đôi ứng 10%)	Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đôi ứng 10%)	Tổng vốn đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đôi ứng 10%)		
	- Dự án: Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	36,579	33,254	3,325	19,994	18,176	1,818	16,585	15,078	1,507	Trường Cao đẳng nghề An Giang	
	- Dự án: Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	15,000	13,636	1,364	11,210	10,191	1,019	3,790	3,445	345	Trường Cao đẳng Y tế An Giang	
	- Dự án: Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	29,971	27,246	2,725	12,291	11,174	1,117	17,680	16,072	1,608	Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú tỉnh	
2.2	Tiểu Dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững	16,509	15,008	1,501	6,458	5,871	587	5,027	4,570	457		
	Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu	16,509	15,008	1,501	6,458	5,871	587	5,027	4,570	457	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh An Giang thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	